TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAO PHONG** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 77/2022/QĐST- HNGĐ	*Cao Phong, ngày 08 tháng 8 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 103/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Bùi Văn D**, sinh năm 1985;

Bị đơn: Chị **Bùi Thị Y**, sinh năm 1990;

Cùng cư trú tại: Xóm Nhõi 3, xã Hợp Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí của Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận ly hôn giữa:

Anh Bùi Văn D và chị Bùi Thị Y.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân:

Anh Bùi Văn D và chị Bùi Thị Y thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về Công nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5 Về án phí: Các đương sự thỏa thuận anh Bùi Văn D là người chịu toàn bộ 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm, số tiền này đã được trừ vào 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí anh D đã nộp theo biên lai số 0001739 ngày 15 tháng 6 năm 2022, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Phong. Trả lại cho anh Bùi Văn D số tiền 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng).*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND H. Cao Phong;
- THADS H. Cao Phong;
- UBND xã Hợp Phong;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án. D

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hà